TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/**2018/HSST
Ngày: 09-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Tuân

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phạm Đức Anh.
2. Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2017/HSST ngày 16/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/HSST-QĐ ngày 26/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá K, sinh năm 1991, tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Bá Th, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1962; Vợ: Cao Thị Ng, sinh năm 1989; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/4/2008, bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, đến tháng 4/2014 đã chấp hành xong hình phạt; Bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

-Người bị hại:

Anh **Huỳnh Tuấn V**, sinh năm 1992 . Trú tại: Ấp 3, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1997. Trú tại: Ấp 1, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1976. Trú tại: Phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

2. Chị **Cao Thị Ng**, sinh năm 1989.(Vắng mặt)

3. Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1963.(Vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp 1, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình sinh sống tại địa phương K thấy xe khách của nhà xe "Nhật Hòa" đi qua địa bàn xã H, huyện X có ghi số điện thoại để hành khách liên hệ khi đi xe nên K nảy sinh ý định giả danh làm cán bộ cảnh sát giao thông để chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện ý định, Nguyễn Bá K đã chuẩn bị sẵn một phong bì ghi From: anh P trạm giao thông 16, Hàm Tân - To: anh Q giao thông Suối Tre để chờ nhà xe "Nhật Hòa" đi ngang qua khu vực xã H lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vào lúc 10 giờ ngày 25/3/2017, Nguyễn Bá K sử dụng số điện thoại 01239369068 gọi đến số điện thoại 0965.344.344 của nhà xe "Nhật Hoà" thì lái xe là anh Huỳnh Tuấn V nghe máy và nghe K nói với nội dung: "anh P trạm phó đây, anh đang đi họp ở Dầu Giây mà quên đem thẻ nghành (Giấy chứng minh Công an nhân dân) ở Trạm 16, chú dừng xe lại có người mang thẻ đến đưa rồi chú đưa lên trạm Suối Tre cho anh và đưa cho người đó 2.200.000 đồng, lên đây anh trả lại tiền cho". Sau khi nghe K nói như vậy thì anh V đồng ý vì anh V có biết anh P là Trạm phó Trạm kiểm soát giao thông 16, rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-06680 đến trước giáo xứ "Xuân Kitô" thuộc ấp 1, xã H. Khi anh V cho xe dừng lại thì K điều khiển xe mô tô màu đỏ (không rõ loại xe, biển số) đến đưa anh V một phong bì mà K đã chuẩn bị trước rồi nói gửi giấy tờ cho anh P và anh V đưa cho K số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền K liền điều khiển xe mô bỏ đi, do nghi ngờ anh V mở bì thư xem thì phát hiện bên trong chỉ có nửa tấm thiệp mời đám cưới nên đã đến cơ quan Công an trình báo. Ngày 12/4/2017, K tiếp tục có hành vi giả là Cảnh sát giao thông để lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị Công an thành phố Biên Hoà bắt giữ, khởi tố điều tra.

Vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì màu trắng, viền màu xanh – đỏ, bên trong chứa một nửa thiệp mời đám cưới, kích thước 11cm x 17cm. Trên phong bì có ghi from: anh P trạm giao thông 16, Hàm Tân - to: anh Quý giao thông Suối Tre; có chữ ký xác nhận của anh Huỳnh Tuấn V và Nguyễn Bá K.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKS-HS ngày 12/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Nguyễn Bá K về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K từ 12 đến 14 tháng tù.

Đối với anh Cao Đình H là người cho Nguyễn Bá K mượn xe mô tô mà K dùng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc chưa tiến hành làm việc được, đề nghị xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Bá K hoàn trả cho anh Huỳnh Tuấn V số tiền 2.200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, ý kiến của Kiểm sát viên, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 10 giờ ngày 25/03/2017, tại ấp 1, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Bá K đã dùng thủ đoạn gian dối, giả danh là anh Nguyễn Văn P - phó trạm trưởng trạm Cảnh sát giao thông 16 Hàm Tân để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Huỳnh Tuấn V là lái xe ô tô khách biển số 51B-06680 của nhà xe "Nhật Hòa" số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Bá K đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[6] Đối với anh Cao Đình H là người cho Nguyễn Bá K mượn xe mô tô mà K dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc chưa tiến hành làm việc được nên tách ra xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Tuấn V yêu cầu Nguyễn Bá K hoàn trả số tiền 2.200.000 đồng, xét thấy yêu cầu của anh V là có cơ sở nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng: 01 (một) phong bì màu trắng, viền màu xanh – đỏ, bên trong chứa một nửa thiệp mời đám cưới, kích thước 11cm x 17cm. Trên phong bì có ghi from: anh P trạm giao thông 16, Hàm Tân - to: anh Quý giao thông Suối Tre; có chữ ký xác nhận của anh Huỳnh Tuấn V và Nguyễn Bá K, cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[9] Bản án hình sự phúc thẩm số 290/2017/HSPT ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu đòi lại tài sản của anh Huỳnh Tuấn V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá K phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

2. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Bá K **01** (Một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 290/2017/HSPT ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, buộc bị cáo Nguyễn Bá K hoàn trả cho anh Huỳnh Tuấn V 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bá K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 110.000 đồng (*Một trăm mười ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tuân